

Nội dung bài viết

1. [Bộ 15 bài tập trắc nghiệm Sinh 12 Bài 22: Bảo vệ vốn gen của loài người và một số vấn đề xã hội của di truyền học](#)
2. [Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh lớp 12 Bài 22: Bảo vệ vốn gen của loài người và một số vấn đề xã hội của di truyền học](#)

Bộ 15 bài tập trắc nghiệm Sinh 12 Bài 22: Bảo vệ vốn gen của loài người và một số vấn đề xã hội của di truyền học

Câu 1: Chỉ số IQ là một giá trị đánh giá

- A. Số lượng neuron trong não bộ của con người
- B. Sự trưởng thành của con người
- C. Chất lượng não bộ của con người
- D. Sự di truyền khả năng trí tuệ của con người

Câu 2: Gánh nặng của di truyền là

- A. Do sự phân li đa dạng, hệ gen người gồm những gen xấu
- B. Tồn tại trong hệ gen người có nhiều gen ở trạng thái đồng hợp tử
- C. Trong vốn gen của quần thể người tồn tại các gen đột biến gây chết hoặc nửa gây chết.
- D. Bộ gen người này càng có sự biến đổi theo hướng thoái hóa

Câu 3: Phương pháp nghiên cứu phả hệ là

- A. Nghiên cứu ảnh hưởng của môi trường đối với một kiểu gen đồng nhất
- B. Theo dõi sự di truyền của một tính trạng nhất định trên những người thuộc cùng một dòng họ qua nhiều thế hệ**
- C. Nghiên cứu những dị tật và những bệnh di truyền bẩm sinh liên quan đến các đột biến NST
- D. Nghiên cứu những dị tật và những bệnh di truyền bẩm sinh liên quan đến các đột biến gen

Câu 4: Trong những biện pháp sau, biện pháp nào không đúng trong việc thực hiện bảo vệ vốn gen của loài người?

- A. Tạo môi trường sạch nhằm hạn chế tác nhân gây đột biến.

- B. Khi bị mắc bệnh di truyền bắt buộc không được kết hôn.
- C. Sàng lọc xét nghiệm trước sinh với những người có nguy cơ sinh con bị khuyết tật di truyền.
- D. Sử dụng liệu pháp gen – kĩ thuật tương lai.

Câu 5: Trong nghiên cứu di truyền ở người, phương pháp giúp phát hiện ra nhiều bệnh tật phát sinh do đột biến số lượng NST nhất là:

- A. Nghiên cứu phả hệ
- B. Nghiên cứu di truyền tế bào
- C. Nghiên cứu di truyền phân tử
- D. Nghiên cứu trẻ đồng sinh

Câu 6: Chỉ ra phát biểu sai khi nói về nhiệm vụ của Di truyền y học tư vấn?

- A. Góp phần chế tạo ra 1 số loại thuốc chữa bệnh di truyền
- B. Định hướng sinh đẻ để dự phòng và hạn chế hậu quả xấu của các bệnh di truyền
- C. Cho lời khuyên trong kết hôn giữa những người có nguy cơ mang gen gây bệnh ở trạng thái dị hợp
- D. Chẩn đoán, cung cấp thông tin và cho lời khuyên và khả năng mắc 1 loại bệnh di truyền nào đó ở thế sau

Câu 7: Liệu pháp gen là

- A. Kĩ thuật chữa trị bệnh bằng cách thay thế các gen đột biến gây bệnh trong cơ thể người bằng các gen lành
- B. Việc chữa trị các bệnh di truyền bằng cách phục hồi các chức năng của các gen bị đột biến
- C. Việc chữa trị các bệnh di truyền bằng cách loại bỏ các gen bị đột biến gây bệnh ra khỏi tế bào
- D. Việc chữa trị các bệnh di truyền bằng cách đưa vào cơ thể người bệnh loại thuốc đặc biệt nhằm làm bất hoạt các gen gây bệnh

Câu 8: Việc ứng dụng di truyền học vào lĩnh vực y học đã giúp con người thu được kết quả nào sau đây?

- A. Chữa trị được mọi bệnh tật do rối loạn di truyền
- B. Hiểu được nguyên nhân, chẩn đoán, đề phòng và phân nào chữa trị được một số bệnh di truyền trên người

C. Ngăn chặn được các tác nhân đột biến của môi trường tác động lên con người

D. Giải thích và chữa được các bệnh tật di truyền

Câu 9: Bệnh pheniketo niệu và bệnh bạch tạng ở người do 2 gen lặn nằm trên 2 cặp NST thường khác nhau quy định. Một cặp vợ chồng có kiểu gen dị hợp về cả 2 cặp gen này dự định sinh con. Xác suất họ sinh 2 đứa con trong đó có 1 đứa mắc 1 trong 2 bệnh này, còn 1 đứa bị cả 2 bệnh là bao nhiêu?

A. 1/8

B. 3/8

C. 3/64

D. 1/4

Câu 10: Để phát hiện sớm bệnh pheninketo niệu ở người, người ta đã sử dụng kỹ thuật nào sau đây?

A. Sinh thiết tua nhau thai lấy tế bào phôi cho phân tích protein

B. Sinh thiết tua nhau thai lấy tế bào phôi cho phân tích ADN

C. Chọc dò dịch ối lấy tế bào phôi cho phân tích NST thường

D. Chọc dò dịch ối lấy tế bào phôi cho phân tích NST giới tính X

Câu 11: Quy trình kỹ thuật của liệu pháp gen không có bước nào sau đây?

A. Tế bào mang ADN tái tổ hợp mang gen lành được đưa vào cơ thể bệnh nhân để sản sinh ra những tế bào bình thường thay thế những tế bào bệnh

B. Dùng virus sống trong cơ thể người làm thể truyền sau khi đã loại bỏ những gen gây bệnh của virus

C. Dùng plasmit làm thể truyền để chuyển gen lành vào cơ thể người bệnh

D. Thể truyền được gắn gen lành cho xâm nhập vào tế bào của bệnh nhân

Câu 12: Cho các thông tin sau

1. Tạo môi trường sạch nhằm hạn chế các tác nhân gây đột biến là 1 phương pháp bảo vệ vốn gen của loài người.
2. Hai kỹ thuật phổ biến trong sàng lọc trước sinh là sinh thiết tua nhau thai và chọc dò dịch ối nhằm chữa bệnh di truyền ở người.
3. Để tiến hành tư vấn di truyền có kết quả chính xác, cần xây dựng được phả hệ của gia đình người bệnh và chẩn đoán đúng bệnh.

4. Liệu pháp gen nhằm phục hồi chức năng của tế bào, khắc phục sai hỏng nhưng không thể thêm chức năng mới cho tế bào.
5. Bệnh AIDS được gây nên bởi vi khuẩn HIV.

Có bao nhiêu thông tin đúng?

- A. 4
- B. 3
- C. 1
- D. 2

Câu 13: Ở người, xét các bệnh và hội chứng sau đây

1. Bệnh ung thư máu
2. Bệnh máu khó đông
3. Hội chứng Đào
4. Hội chứng Claiphento
5. Bệnh bạch tạng
6. Bệnh mù màu

Có bao nhiêu trường hợp bệnh xuất hiện chủ yếu ở nam giới mà ít gặp ở nữ giới?

- A. 3
- B. 5
- C. 2
- D. 4

Câu 14: Trong cơ thể người bị bệnh do alen trội nằm trên NST giới tính X quy định.

Cho các đặc điểm di truyền sau:

1. Bố và mẹ đều bị bệnh, sinh con có đứa bị bệnh có đứa không bị bệnh.
2. Bố và mẹ đều không bị bệnh, sinh con có đứa bị bệnh có đứa không bị bệnh.
3. Bố bị bệnh, mẹ không bị bệnh thì con trai không bị bệnh, con gái bị bệnh.
4. Bố không bị bệnh, mẹ bị bệnh thì con gái không bị bệnh, con trai có đứa bị bệnh, có đứa không bị bệnh.

Có bao nhiêu đặc điểm là của bệnh này

- A. 2
- B. 4

C. 1

D. 3

Câu 15: Ở người, hình dạng tóc do 1 cặp gen có 2 alen quy định. Một cặp vợ chồng đều tóc quăn sinh ra 1 đứa con đầu lòng có tóc quăn (1), biết rằng em gái của người chồng và em vợ đều có tóc thẳng, những người khác trong 2 gia đình đều có tóc quăn. Kết luận nào sau đây đúng?

A. Xác suất để đứa con (1) không mang alen lặn là $1/2$

B. Tất cả các con của cặp vợ chồng này đều có tóc thẳng

C. Cả 2 vợ chồng trên đều có kiểu gen dị hợp

D. Xác suất sinh ra đứa con thứ 2 có kiểu gen dị hợp là $3/4$

Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh lớp 12 Bài 22: Bảo vệ vốn gen của loài người và một số vấn đề xã hội của di truyền học

Câu 1: D

Câu 2: C

Câu 3: B

Câu 4: B

Câu 5: B

Câu 6: A

Câu 7: A

Câu 8: B

Câu 9: C

Câu 10: B

Câu 11: C

Câu 12: A

Câu 13: C

Câu 14: A

Câu 15: A